

Số: **08** /2024/QĐST-DS

Phú Riềng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lâm Thị Hà X, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn 2, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Thúy A, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn Tân Hiệp 1, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể, như sau:

2.1 *Về số tiền vay và nghĩa vụ trả nợ*: Nguyên đơn bà Lâm Thị Hà X và bị đơn bà Phạm Thị Thúy A thống nhất: Bà Phạm Thị Thúy A còn nợ bà Lâm Thị Hà X số tiền nợ gốc đã vay đến nay đã quá hạn nhưng chưa trả là 100.000.000 (*Một trăm triệu đồng*). Các bên thống nhất không yêu cầu tính lãi suất.

Bà Phạm Thị Thúy A phải có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị Hà X số tiền nợ chưa trả là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

2.2 *Về phương thức thanh toán nợ*: Theo quy định pháp luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Phạm Thị Thúy A phải có nghĩa vụ chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng hoàn lại cho nguyên đơn bà Lâm Thị Hà X số tiền tạm ứng án phí 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011010 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND,VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đào Hùng Dũng